

Số: 21/2021/QĐST-DS.

Đắk Hà, ngày 22 tháng 4 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đặng Thị D, sinh năm 1960 - Đại diện hộ kinh doanh-Chủ cửa hàng vật tư nông nghiệp Duy Trung. Địa chỉ: Số nhà 152 Hùng Vương, Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ dân phố 2A, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Ông Nguyễn Hữu N phải trả cho bà Đặng Thị D số tiền nợ tính đến ngày 13/4/2021 là: 59.997.816 đồng (*Năm mươi chín triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn tám trăm mười sáu đồng*). Trong đó tiền gốc: 53.595.000 đồng (*Năm mươi ba triệu năm trăm chín mươi lăm ngàn đồng*), tiền lãi là 6.402.816 đồng (*Sáu triệu bốn trăm lẻ hai ngàn tám trăm mười sáu đồng*).

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 14/4/2021 theo mức lãi suất 0,8%/ một tháng mà bà Đặng Thị D và ông Nguyễn Hữu N đã thỏa thuận cho đến khi ông Nam trả xong khoản nợ.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng Khoản 3 Điều 144; Khoản 3, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là: 1.499.945 đồng (*Một triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn chín trăm bốn lăm đồng*). Số tiền này, ông Nguyễn Hữu N thỏa thuận chịu toàn bộ.

Bà Đặng Thị D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.489.941 đồng (*Một triệu bốn trăm tám mươi chín ngàn chín trăm bốn một đồng*) mà bà Đặng Thị D đã nộp theo biên lai số AA/2016/ 0004497 ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND CC tại ĐN;
- TAND tỉnh;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh